**CHẾ ĐỘ BẦU CỬ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

 **CÁC VẤN ĐỀ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CẢI CÁCH**

* 1. **Các nguyên tắc bầu cử**

Các nguyên tắc bầu cử là những quy định được áp dụng cho quyền bầu cử của chủ thể (quyền bầu cử chủ động và quyền bầu cử bị động). Nguyên tắc bầu cử là điều kiện được quy định bởi luật bầu cử của mỗi nước, mà việc thực hiện và tuân thủ quy định đó trong quá trình bầu cử quyết định tính hợp pháp của cuộc bầu cử.

Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nước ta quy định 4 nguyên tắc bầu cử: nguyên tắc phổ thông, nguyên tắc bình đẳng, nguyên tắc trực tiếp và nguyên tắc bỏ phiếu kín.

*Thứ nhất,* nguyên tắc phổ thông

Pháp luật bầu cử của các nước đều khẳng định, nguyên tắc phổ thông đầu phiếu là một trong những nguyên tắc cơ bản của chế độ bầu cử. Nguyên tắc phổ thông đầu phiếu trong bầu cử bảo đảm để mọi công dân không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hoá, nghề nghiệp, thời hạn cư trú, (trừ những người mất trí hay những người bị tước quyền bầu cử trên cơ sở của pháp luật), đến tuổi trưởng thành đều được trao quyền bầu cử.

Yêu cầu của nguyên tắc này là Nhà nước phải bảo đảm để cuộc bầu cử thực sự trở thành một cuộc sinh hoạt chính trị rộng lớn, tạo điều kiện thuận lợi để công dân thực hiện quyền bầu cử của mình, bảo đảm tính dân chủ, công khai và sự tham gia rộng rãi của các tầng lớp nhân dân trong bầu cử.

Ví dụ: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân của nước ta quy định đối với việc bầu cử đại biểu Quốc hội:

- Ngày bầu cử phải là ngày chủ nhật, được Quốc hội ấn định và công bố chậm nhất là 115 ngày trước ngày diễn ra bầu cử;

- Các tổ chức phụ trách bầu cử được thành lập công khai, có sự tham gia của đại diện các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội và đoàn thể nhân dân;

- Thời gian bỏ phiếu được quy định thống nhất trong cả nước từ 7 giờ sáng đến 7 giờ tối (trừ những trường hợp đặc biệt theo quy định của Luật);

- Mọi công dân cư trú thường xuyên hoặc tạm trú đều được ghi tên vào danh sách cử tri;

- Danh sách cử tri được niêm yết công khai chậm nhất là 40 ngày trước ngày diễn ra bầu cử;

- Danh sách ứng cử viên cũng được lập và niêm yết công khai chậm nhất là 20 ngày trước ngày diễn ra bầu cử để cử tri tìm hiểu và lựa chọn.

*Thứ hai,* nguyên tắc bình đẳng

Bình đẳng trong bầu cử là nguyên tắc nhằm bảo đảm để mọi công dân đều có cơ hội ngang nhau tham gia bầu cử, nghiêm cấm mọi sự phân biệt dưới bất cứ hình thức nào.

Nội dung của nguyên tắc bình đẳng là mỗi cử tri có một phiếu bầu đối với một cuộc bầu cử và giá trị phiếu bầu như nhau không phụ thuộc vào giới tính, địa vị xã hội, sắc tộc, tôn giáo,... Nguyên tắc này được thể hiện trong các quy định của pháp luật về quyền bầu cử và ứng cử của công dân.

Nội dung nguyên tắc bình đẳng: Mỗi cử tri chỉ được ghi tên vào danh sách cử tri ở một nơi cư trú; Mỗi ứng cử viên chỉ được ghi tên ứng cử ở một đơn vị bầu cử; Mỗi cử tri chỉ được bỏ một phiếu bầu.

Nguyên tắc bình đẳng còn đòi hỏi phải có sự phân bổ hợp lý cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu để bảo đảm tiếng nói đại diện của các vùng, miền, địa phương, các tầng lớp xã hội, các dân tộc thiểu số và phụ nữ phải có tỷ lệ đại biểu thích đáng.

*Thứ ba,* nguyên tắc trực tiếp

Bầu cử trực tiếp có nghĩa là cử tri trực tiếp thể hiện ý chí của mình qua lá phiếu, cử tri trực tiếp bầu ra đại biểu của mình chứ không qua một cấp đại diện cử tri nào.

Nguyên tắc bầu cử trực tiếp đòi hỏi cử tri không được nhờ người bầu hộ, bầu thay hoặc bầu bằng cách gửi thư. Cử tri tự bỏ lá phiếu bầu vào hòm phiếu. Trường hợp cử tri không thể tự viết phiếu bầu thì nhờ người khác viết hộ, nhưng phải tự mình bỏ phiếu; người viết hộ phải bảo đảm bí mật phiếu bầu của cử tri; nếu cử tri vì tàn tật không tự bỏ phiếu được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm phiếu.

Trường hợp cử tri ốm đau, già yếu, tàn tật không thể đến phòng bỏ phiếu được thì tổ bầu cử mang hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến nơi ở của cử tri để cử tri nhận phiếu bầu và thực hiện các thủ tục bỏ phiếu.

Trái với nguyên tắc bầu cử trực tiếp là nguyên tắc bầu cử gián tiếp. Theo nguyên tắc này, cử tri không trực tiếp bầu ra người đại diện cho mình, mà bầu ra thành viên của tuyển cử đoàn, sau đó tuyển cử đoàn mới bầu ra cơ quan đại diện hay chức danh nhà nước. Bầu cử gián tiếp có thể qua hai cấp, như bầu Tổng thống Mỹ (cử tri bầu ra Đại cử tri đoàn), Thượng nghị viện Pháp; hoặc bầu qua ba cấp, như bầu Quốc hội Trung Quốc (Đại hội đại biểu nhân dân toàn Trung Quốc).

*Thứ tư,* nguyên tắc bỏ phiếu kín

Nguyên tắc bỏ phiếu kín thể hiện ở việc loại trừ sự theo dõi và kiểm soát từ bên ngoài đối với việc thể hiện ý chí (sự bỏ phiếu) của cử tri. Mục đích của nguyên tắc này là nhằm đảm bảo tự do đầy đủ sự thể hiện ý chí của cử tri.

Để bảo đảm khách quan trong việc lựa chọn của cử tri, các nước thường quy định việc bỏ phiếu kín. Ví dụ: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân nước ta quy định việc bầu cử đại biểu Quốc hội được tiến hành bằng cách bỏ phiếu kín.

Theo nguyên tắc này, cử tri bầu ai, không bầu ai đều được bảo đảm bí mật. Khi cử tri viết phiếu bầu không ai được đến gần, kể cả cán bộ, nhân viên các tổ chức phụ trách bầu cử; không ai được biết và can thiệp vào việc viết phiếu bầu của cử tri. Cử tri viết phiếu bầu trong buồng kín và bỏ phiếu vào hòm phiếu.

Bốn nguyên tắc nói trên là một chỉnh thể, thiếu sót ở nguyên tắc nào cũng ảnh hưởng đến nguyên tắc khác. Để buộc các chủ thể phải tuân thủ các nguyên tắc nói trên, Nhà nước pháp điển hóa các nội dung của chúng thành các quy phạm pháp luật. Có nguyên tắc được quy định rõ trong một quy định, có nguyên tắc được thể hiện bằng nhiều quy phạm pháp luật khác nhau.

Theo chiều hướng của sự phát triển xã hội ngày càng mở rộng dân chủ, thì các hình thức biểu hiện của các nguyên tắc bầu cử trên đây càng đa dạng, càng phong phú, càng góp phần đảm bảo tính chất dân chủ của các cuộc bầu cử.

* 1. **Chế độ bầu cử của một số quốc gia trên thế giới**

Pháp luật bầu cử của các quốc gia bao gồm nhiều nguồn khác nhau: từ các quy định trong hiến pháp, các luật do Quốc hội ban hành, các án lệ của tòa án liên quan đến bầu cử...Một số quốc gia có đạo luật riêng về bầu cử, một số quốc gia gộp chung bầu cử với một số vấn đề khác trong một đạo luật (như ở Anh có Luật về đảng chính trị, bầu cử và trưng cầu ý dân năm 2000). Các nội dung sau đây thường được pháp luật các quốc gia điều chỉnh: cơ quan quản lý bầu cử (Ủy ban, Hội đồng bầu cử), đăng ký cử tri, điều kiện, thủ tục ứng cử, tài trợ bầu cử, vận động tranh cử, truyền thông, bỏ phiếu, kiểm phiếu, giải quyết tranh chấp...

* + 1. **Chế độ bầu cử ở Hoa Kì**

Hoa Kỳ theo hệ thống liên bang với 50 tiểu bang, ở cấp liên bang có các cuộc bầu cử chính sau: • Bầu cử Tổng thống (nhiệm kỳ 4 năm, không quá 2 nhiệm kỳ): 4 năm một lần; • Bầu cử Hạ viện (435 thành viên, nhiệm kỳ 2 năm): 2 năm một lần; • Bầu cử Thượng viện (100 thành viên, nhiệm kỳ 6 năm): 2 năm bầu lại 1/3; Việc bầu Tổng thống được chia thành hai giai đoạn: Bầu cử sơ bộ để lựa chọn ứng cử viên của đảng ra tranh cử; và các ứng cử viên chiến thắng trong Bầu cử sơ bộ sẽ đại diện cho đảng ra tranh cử trong cuộc Tổng tuyển cử. Trong cuộc Tổng tuyển cử, cử tri sẽ đưa ra quyết định cuối cùng, dựa trên danh sách các ứng cử viên có tên trên danh sách lá phiếu. Trên lá phiếu có thể có cả tên của ứng cử viên độc lập (không thuộc đảng nào). Để có tên trong danh sách này, ứng cử viên độc lập phải trình ra một số lượng chữ ký ủng hộ nhất định, chứ không theo phương thức bầu cử sơ bộ truyền thống. Ở 50 tiểu bang, các cuộc bầu cử rất đa dạng, gồm có: bầu cử Thống đốc bang, bầu cử Nghị viện bang, bầu cử hội đồng địa phương, bầu cử thị trưởng, bầu cảnh sát trưởng... Một số bang còn tổ chức bầu ra thẩm phán tòa án (chẳng hạn như 9 thẩm phán Tòa án Tối cao bang Texas là được cử tri bang bầu ra). Nhưng ở hầu hết các bang của Hoa Kỳ, cũng như ở hầu hết các quốc gia trên thế giới, thẩm phán không do dân bầu ra, mà được bổ nhiệm để bảo đảm tính độc lập của tư pháp.

* + 1. **Chế độ bầu cử ở Trung Quốc**

Công dân Trung Quốc tròn 18 tuổi có quyền bầu cử và ứng cử làm đại biểu đại hội đại biểu nhân dân (Quốc hội và HĐND các cấp) (theo Điều 34 Hiến pháp 1982). Ở Trung Quốc, đại biểu đại hội đại biểu nhân dân cấp hương (xã) và huyện được nhân dân trực tiếp bầu ra, đại biểu đại hội đại biểu nhân dân các cấp khác (tỉnh và toàn quốc) được nhân dân bầu cử gián tiếp. Đại hội đại biểu Nhân dân toàn quốc (Quốc hội), hiện có 2.987 đại biểu (khóa 2013-2018), mỗi năm chỉ có một kỳ họp, được bầu ra với nhiệm kỳ 5 năm thông qua một hệ thống bầu cử nhiều cấp. Các đại biểu của Đại hội được các Đại hội đại biểu cấp tỉnh bầu ra, các đại hội cấp tỉnh này lại được cấp dưới tỉnh bầu ra, cứ như thế cho đến cấp hành chính thấp nhất do người dân bầu ra. Công dân Trung Quốc được trực tiếp bầu ra trưởng thôn (village), cấp thấp nhất trong hệ thống chính quyền 5 cấp (tỉnh, địa khu, huyện, hương và thôn) (theo Luật năm 1987, sửa đổi năm 1998). Thôn không phải là cấp chính quyền chính thức, chỉ là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư, nhưng ở nhiều nơi do địa bàn rộng lớn không thể quản lý hết được nên thôn đã được trao nhiều quyền hành chính. Bầu cử trưởng thôn rất được các nhà quan sát quốc tế quan tâm như một chỉ dấu tiềm năng về dân chủ ở quốc gia rộng lớn này. Theo quy định của Luật Cơ bản đặc khu hành chính Ma Cao, chức vụ Trưởng Đặc khu (Hành chính trưởng quan) do Uỷ ban bầu cử, đại diện cho các tầng lớp ở Ma Cao, bầu ra. Tương tự, cho đến gần đây, theo Luật Cơ bản của Hồng Kông, Trưởng Đặc khu được bầu chọn bởi Ủy ban bầu cử với khoảng 1.200 thành viên, người dân không có quyền trực tiếp bầu. Việc chính quyền Bắc Kinh muốn cải cách theo hướng trì hoãn không cho bầu trực tiếp Trưởng Đặc khu đã gây ra làn sóng phản đối mạnh mẽ bởi nhiều nhà lập pháp Hồng Kông, người dân và đặc biệt là giới trẻ trong các năm 2014 và 2015.